

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc chia tài sản sau khi ly hôn.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tạ Văn D, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Tạ Văn D và chị Phạm Thị L thỏa thuận, thống nhất: Giao cho anh Tạ Văn D được quyền quản lý, sở hữu, sử dụng đối với quyền sử dụng 445m² đất trong đó đất ở 275m², đất trồng cây lâu năm là 170m² và toàn bộ tài sản, cây cối, hoa màu có trên đất, thuộc thửa số 44, tờ bản đồ số 44 tại xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có tổng giá trị là 321.905.000 đồng (đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Tạ Văn D và chị Phạm Thị L). Anh Tạ Văn D có trách nhiệm thanh toán cho chị Phạm Thị L số tiền là 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*) vào ngày 13/9/2022 (anh D đã thanh toán xong cho chị L).

Về án phí: Anh Tạ Văn D nộp 8.047.600 đồng (tám triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm đồng) để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 4.665.000 đồng, tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005587 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Anh Tạ Văn D còn phải nộp số tiền là 3.382.600 đồng (*ba triệu ba trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y.;
- Chi cục THADS huyện Y.;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Nhật Trung